***Mẫu số ......-DS*** *(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP*

*ngày .... tháng .... năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN………..(1)****Số:……../……./QĐDS-……(2)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN…………………….**

***Với thành phần giải quyết yêu cầu công nhận kết qủa hòa giải thành ngoài Tòa án:***

Thẩm phán: Ông (Bà)

Thư ký phiên họp: Ông (Bà)……………………………… ...., Tòa án nhân dân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân……………………tham gia phiên họp:

Ông (Bà)…………………………………………….- Kiểm sát viên.

Ngày*.......*tháng*........* năm*........*tại*...............................*.(3) mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số:...../...../TLST-...(4) ngày........tháng........năm........theo Quyết định mở phiên họp số:*....*/*....*/QĐPH-DS ngày*......*tháng*........* năm*........* ....

1. Người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án:(5)

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án:(6)*

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:…………………………….(7)

*Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(8)*

**NHẬN ĐỊNH**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của các bên tại phiên họp, Tòa án …………. (9) nhận định:(10)

-

-

-

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự tại Biên bản hòa giải thành ngày...tháng....năm...., nội dung cụ thể như sau:(11)

……………………….............………………………….............................

………………………….............………………………….........................

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo pháp luật về thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:****(Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi quyết định theo quy định tại Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự và những nơi cần lưu bản án).*  | **ThẨm phán** *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số .....-DS***

(1), (9) Ghi **tên Toà án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện A thuộc tỉnh B), nếu là Toà án nhân dân cấp tỉnh thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên).**

**(2) Ô thứ nhất ghi số Quyết định, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định, ô thứ ba ghi ký hiệu loại Quyết định, nếu là Quyết định sơ thẩm thì ghi “Số:10/2017/QĐDS-ST”, nếu là Quyết định phúc thẩm thì ghi “Số:10/2017/QĐDS-PT”.**

**(3) Địa điểm diễn ra phiên họp (ví dụ: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định).**

**(4)** Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý việc dân sự (ví dụ: Số: 30/2018/TLST-DS).

 **(5) Ghi rõ tên người yêu cầu, nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ cư trú; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.**

(6) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ cư trú; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo uỷ quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản uỷ quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B địa chỉ... là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu (Văn bản uỷ quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

 (10) Ghi nhận định của Tòa án về yêu cầu của đương sự và những căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu.

(11) Ghi nội dung thỏa thuận của các đương sự tại Biên bản hoà giải thành ngoài Tòa án.